

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TMT22B3** Năm học: **23-24**
Mã MH/MĐ: **MD03282** Học kỳ: **02**
Tên MH/MĐ: **Thực tập tốt nghiệp**
Số TC: **3**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2254801022036	Hồ Gia	Bảo	13/06/2007			7	7.0				7.5		7.3
2	2254801022040	Nguyễn	Đạt	01/09/2007			6	6.0				7.0		6.6
3	2254801022041	Nguyễn Quốc	Định	08/09/2007			0	0.0				0.0	0.0	0.0
4	2254801022042	Nguyễn Lê Anh	Đức	04/12/2007			7	7.0				7.5		7.3
5	2254801022043	Ngô Bảo	Giang	08/12/2007			8	8.0				8.0		8.0
6	2254801022044	Nguyễn Hồng	Hiếu	14/02/2007			7	7.0				7.5		7.3
7	2254801022046	Trần	Huỳnh	28/04/2007			7	7.0				7.5		7.3
8	2254801022048	Lâm Chấn	Khang	27/06/2007			5.5	5.5				7.5		6.7
9	2254801022049	Nguyễn Vũ	Khang	04/02/2007			7	7.0				7.0		7.0
10	2254801022050	Nguyễn Nhật	Khanh	12/08/2007			8	8.0				8.0		8.0
11	2254801022051	Lê Quang	Khánh	22/10/2007			7	7.0				7.5		7.3
12	2254801022053	Trần Văn	Khôn	19/06/2007			7	7.0				7.5		7.3
13	2254801022054	Trần Tuấn	Kiệt	18/06/2007			7	7.0				7.5		7.3
14	2254801022055	Nguyễn Văn Hoài	Linh	29/12/2007			8.5	8.5				8.0		8.2

Châu Đốc, ngày 2 tháng 7 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng